TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ L** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 103 /2020/HSST
Ngày: 18/11/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L, TỈNH BÌNH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đặng Thị Hoa Nga
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Thành
Bà Vũ Thị Minh Huệ

Thư ký phiên toà: Bà Mai Thị Thanh– Thư ký Toà án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: Ông Bùi Văn Đông- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã L, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 107/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Huỳnh Minh M, (tên gọi khác: Cu Ky) sinh năm 1984 tại: Bình Thuận; Nơi đăng ký HKTT: Khu phố 03, phường B, L, Bình Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Cha: Huỳnh Đình H, sinh năm: 1958; Mẹ: Nguyễn Thị M, sinh năm: 1959; Gia đình có: 05 anh chị em, bị can là con thứ ba trong gia đình; Vợ, con: Không;

Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Ngày 04/5/2006, Huỳnh Minh M bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tại Bản án số 64/2006/HSST. Đến ngày 28/7/2011 Huỳnh Minh M chấp hành xong án phạt tù, hiện đã được xóa án tích.

+ Ngày 23/8/2013, Huỳnh Minh M bị Tòa án nhân dân thị xã L xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" tại Bản án số 64/2013/HSST. Đến ngày 15/05/2015 Huỳnh Minh M chấp hành xong án phạt tù, hiện đã được xóa án tích.

Bị bắt ngày 21/8/2020, Huỳnh Minh M hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ của Công an thị xã L.

Bị cáo có mặt.

***Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa:** Không.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 22 giờ ngày 20/8/2020, Huỳnh Minh M bắt xe ôm từ nhà đến khu vực xóm Sình, phường B, thị xã L gặp và mua của một người phụ nữ (không rõ lai lịch) 01 bịch ma túy đá với giá 500.000 đồng. Sau đó, Mẫn đi bộ đến gần cây xăng Thiên Phú thuộc khu phố 02, phường B, thị xã L thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã L yêu cầu kiểm tra. Lo sợ bị phát hiện, Mẫn vứt bịch ma túy đá xuống đất, gần sát chân bên phải của mình thì bị Công an thị xã L phát hiện, thu giữ toàn bộ vật chứng gồm: 01 bịch nilon trong suốt được hàn kín, kích thước (5,5x4) cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, dạng rắn. Mẫn khai nhận đó là ma túy Mẫn tàng trữ để sử dụng

Tại bản Kết luận giám định số 933/KLGĐ-PC09 ngày 28/8/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: Mẫu M gửi giám định là Methamphetamine, có khối lượng 1,0919 gam.

Về vật chứng vụ án: Vật chứng thu giữ còn lại sau giám định được niêm phong trong bì số 933 của Phòng kỹ thuật hình sự- công an tỉnh Bình Thuận, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên, hiện Chi cục Thi hành án dân sự thị xã L đang quản lý.

Sau khi phân tích, đánh giá khách quan, toàn diện, đầy đủ những chứng cứ xác định có tội; tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; nhân thân bị cáo; tội danh, hình phạt, áp dụng điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L giữ quyền công tố kết luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng số: 108/CT-VKS ngày 14/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố bị cáo Huỳnh Minh M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Minh M phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Phạt bị cáo Huỳnh Minh M mức án từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Biện pháp tư pháp: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 933 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

Ý kiến của bị cáo: Thừa nhận hành vi tàng trữ ma túy và đồng ý với nội dung luận tội của Kiểm sát viên nên không có ý kiến tranh luận.

*** Bị cáo** Huỳnh Minh M **nói lời sau cùng**: Bị cáo thấy hành vi của mình là sai trái, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, xét thấy lời khai của bị cáo Huỳnh Minh M khai nhận phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, đối chiếu với những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở và căn cứ pháp lý kết luận: Vào lúc 23 giờ 20 phút ngày 20/8/2020, tại khu phố 02, phường B, thị xã L, Công an đã phát hiện và bắt quả tang Huỳnh Minh M đang có hành vi tàng trữ khối lượng 1,0919 gam, là Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân.

Theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm…

a)…;

c) Heroin, Cocaine, Methamphetamine,… có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; …"

Đối chiếu với quy định trên, hành vi của bị cáo Huỳnh Minh M đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố đối với bị cáo Huỳnh Minh M về tội danh, Điều luật là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Bị cáo Huỳnh Minh M là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được mức độ nguy hiểm và tác hại của ma túy gây ra cho người sử dụng nhưng vì để có ma túy sử dụng mà bị cáo bất chấp hậu quả xảy ra. Bị cáo có nhân thân xấu, trong đó, năm 2006 đã bị Tòa án tỉnh Bình Thuận xử phạt 7 năm 6 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" nay bị cáo vẫn thực hiện việc tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Minh M khai báo thành khẩn ăn năn hối cải, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Gói nylon đã cắt lấy mẫu và 1,0539 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 933, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thị Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Minh M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Minh M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt Bị cáo Huỳnh Minh M **30 tháng tù** (bằng chữ: Ba mươi tháng tù), thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 21/8/2020.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 933 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/10/2020 giữa Công an thị xã L và Chi cục thi hành án dân sự thị xã L.

Về án phí: Bị cáo Huỳnh Minh M phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung.

Nơi nhận:
- *VKSND thị xã L;*
- *THADS thị xã L ;*
- *Công an thị xã L;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu HS - Lưu Tòa án;*
- *UBND nơi BC cư trú;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

ĐẶNG THỊ HOA NGA